TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **07**/HS-ST
Ngày: 15-01-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Phạm Tuân**

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà **Trần Thị Kim Tân**.
2. Ông **Hồ Phi Công**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Châu Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Võ Công Văn** - Kiểm sát viên.

Ngày 15/01/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 167/2019/HSST ngày 13/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/HSST-QĐ ngày 02/01/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cù Nguyễn Hải P; Sinh năm 1988, tại Bà Rịa- Vũng Tàu; Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa’ Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không ổn định; Con ông Cù Khắc T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Kim P (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 04/10/2019, hiện đang bị tại Nhà tạm giữ Công an huyện X. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông NLQ, sinh năm 1960. Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

1. Anh NLC1, sinh năm 1993.
2. Anh NLC2, sinh năm 1995.
3. Anh NLC3, sinh năm 1996.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 04/10/2019, tại nhà bà Trương Thị Tuyết B, thuộc ấp C, xã E, huyện X, tỉnh Đồng Nai, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế-Ma

túy Công an huyện X phối hợp Công an xã E tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện Cù Nguyễn Hải P, sinh năm 1988, trú tại khu phố A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai đang có hành vi cất giấu 01 gói nylon kích thước 05cm x 08cm, 02 gói nylon kích thước 0.5cm x 03cm và 01 gói nylon kích thước 01cm x 02cm (tất cả các gói nylon trên được hàn kín và bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng), P khai là ma túy tổng hợp đang tàng trữ để sử dụng. Ngoài ra, qua kiểm tra còn phát hiện tại vị trí bên hông nhà, tiếp giáp phòng khách nhà bà B phát hiện có 01 gói nylon hàn kín kích thước 05cm x 08cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, có đặc điểm giống ma túy tổng hợp. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế-Ma túy Công an huyện X phối hợp Công an xã E lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cù Nguyễn Hải P và NLC1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tiến hành niêm phong tang vật theo quy định.

Quá trình điều tra xác định được: P là người nghiện ma túy tổng hợp và không có nghề nghiệp ổn định. Ngày 01/10/2019, P đón xe đò đến khu vực bến xe miền Đông thuộc quận F, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) và mua một gói ma túy kích thước 05cm x 08cm với giá 700.000 đồng, rồi đem số ma túy trên về nhà và phân nhỏ được 02 gói ma túy (kích thước 0,5cm x 03cm), 01 gói ma túy (kích thước 01cm x 02cm) và lấy ra một ít sử dụng. Lúc này, trong gói nylon (kích thước 05cm x 08cm) vẫn còn một ít ma túy, P cất giữ toàn bộ số ma túy trên để trong bóp da cá nhân. Đến ngày 04/10/2019, P sử dụng xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu đỏ, biển số 60B5- 159.46 (của cha ruột là ông NLQ) đem số ma túy trên đến nhà NLC1 tại ấp C, xã E, huyện X, tỉnh Đồng Nai để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nylon, kích thước 05cm x 08 cm; 02 (hai) gói nylon, kích thước 0.5cm x 03 cm; 01 (một) gói nylon, kích thước 01cm x 02 cm (các gói nylon trên đều được hàn kín, bên có chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Cù Nguyễn Hải P), đã niêm phong ký hiệu là M1; 01 (một) gói nylon, hàn kín, kích thước 05cm x 08cm (bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, thu giữ của NLC1), đã niêm phong ký hiệu M2; 01 (một) kéo kim loại dài 10 cm; 01 bóp da thu giữ của Cù Nguyễn Hải P; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu đỏ, biển số 60B5-159.46 thu giữ của Cù Nguyễn Hải P.

Tại bản kết luận giám định số 1219/KLGĐ-PC09 ngày 11/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (kí hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,5366 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (kí hiệu M2) gửi đến giám định không phát hiện thành phần chất ma túy thường gặp, có khối lượng là 9,3606 gam. Mẫu tinh thể màu trắng có thành phần chính là Aluminium potassium sulfate dodecahydrate (phèn chua).

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-HS ngày 11/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo Cù Nguyễn Hải P về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có

tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; gia đình có hoàn cảnh khó khăn (điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Cù Nguyễn Hải P từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1219/KLGĐ-PC09 ngày 11/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 kéo kim loại dài 10cm; 01 bóp da.

- Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho P tại Bến xe Miền Đông thuộc quận E, thành phố Hồ Chí Minh và người thanh niên tên J, mà NLC2 và NLC3 khai đã bán bán ma túy cho NLC2 và Hưng tại thị trấn G, hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đang tiếp tục xác minh và xử lý sau;

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của NLC1, NLC2 và NLC3. Công an huyện X đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật;

- Đối với ông NLQ (cha ruột của P) khi cho P mượn xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu đỏ, biển số 60B5- 159.46, ông NLQ hoàn toàn không biết P sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X không đưa ra hình thức xử lý là đúng quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Cù Nguyễn Hải P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 04/10/2019, tại nhà bà Trương Thị Tuyết B, thuộc ấp C, xã E, huyện X, tỉnh Đồng Nai, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế-Ma túy Công an huyện X phối hợp Công an xã E tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang Cù Nguyễn Hải P, trú tại khu phố A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,5366 gam.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Cù Nguyễn Hải P đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm,

là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho P tại Bến xe Miền Đông thuộc quận E, thành phố Hồ Chí Minh và người thanh niên tên Cường, mà NLC2 và NLC3 khai đã bán bán ma túy cho NLC2 và Hưng tại thị trấn G, hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đang tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của NLC1, NLC2 và NLC3. Công an huyện X đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật;

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu đỏ, biển số 60B5- 159.46, thuộc sở hữu của ông NLQ (cha ruột của P), không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X trả lại cho ông NLQ là đúng quy định pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1219/KLGĐ-PC09 ngày 11/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 kéo kim loại dài 10cm; 01 bóp da không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện X, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố bị cáo **Cù Nguyễn Hải P** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Cù Nguyễn Hải P 01** (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1219/KLGĐ-PC09 ngày 11/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 kéo kim loại dài 10cm; 01 bóp da.

Những vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X theo biên bản bàn giao tang vật ngày 12 tháng 12 năm 2019.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Cù Nguyễn Hải P nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.X;
- VKSND H.X;
- Chi cục THADS H.X;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuân